PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 47/2011/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 22 tháng 8 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH
Về chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề khí tượng thủy văn thuộc ngành tài nguyên và môi trường

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Quyết định này quy định chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với viên chức chuyên môn kỹ thuật được xếp lương theo quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ: quan trắc, đo đạc khí tượng, thủy văn, hải văn, thám không vô tuyến, ra đa thời tiết, môi trường không khí và nước (sau đây gọi chung là khí tượng thủy văn); điều tra, khảo sát khí tượng thủy văn; dự báo khí tượng thủy văn; kiểm soát khí tượng thủy văn; đảm bảo hệ thống thông tin phục vụ công tác dự báo khí tượng thủy văn.

Điều 2. Mức phụ cấp và cách chi trả

1. Mức phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với viên chức chuyên môn kỹ thuật khí tượng thủy văn thuộc ngành tài nguyên và môi trường được quy định như sau:

a) Mức 30% áp dụng đối với viên chức chuyên môn kỹ thuật thực hiện các nhiệm vụ: quan trắc, đo đạc khí tượng thủy văn; điều tra, khảo sát khí tượng thủy văn tại các địa bàn có phụ cấp khu vực từ 0,1 trở lên;

b) Mức 25% áp dụng đối với:

- Viên chức chuyên môn kỹ thuật thực hiện các nhiệm vụ: quan trắc, đo đạc khí tượng thủy văn; điều tra, khảo sát khí tượng thủy văn tại các địa bàn không có phụ cấp khu vực;

- Viên chức chuyên môn kỹ thuật thực hiện nhiệm vụ dự báo khí tượng thủy văn tại các địa bàn có phụ cấp khu vực từ 0,1 trở lên.

c) Mức 20% áp dụng đối với:

- Viên chức chuyên môn kỹ thuật thực hiện nhiệm vụ dự báo khí tượng thủy văn tại các địa bàn không có phụ cấp khu vực;

- Viên chức chuyên môn kỹ thuật thực hiện các nhiệm vụ: kiểm soát khí tượng thủy văn; đảm bảo hệ thống thông tin phục vụ công tác dự báo khí tượng thủy văn tại các địa bàn có phụ cấp khu vực từ 0,1 trở lên.

d) Mức 15% áp dụng đối với viên chức chuyên môn kỹ thuật thực hiện các nhiệm vụ: kiểm soát khí tượng thủy văn; đảm bảo hệ thống thông tin phục vụ công tác dự báo khí tượng thủy văn tại các địa bàn không có phụ cấp khu vực.

2. Phụ cấp ưu đãi theo nghề quy định tại khoản 1 Điều này được tính theo mức lương ngạch, bậc hiện hưởng cộng phụ cấp chức vụ lãnh đạo và phụ cấp thâm niên vượt khung, nếu có.

3. Đối tượng quy định tại Điều 1 Quyết định này không được hưởng phụ cấp ưu đãi nghề trong thời gian sau:

a) Thời gian đi công tác, làm việc, học tập ở nước ngoài hưởng 40% tiền lương theo quy định tại khoản 4 Điều 8 Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

b) Thời gian đi công tác, học tập trong nước không làm nhiệm vụ khí tượng thủy văn liên tục từ 03 (ba) tháng trở lên;

c) Thời gian nghỉ việc riêng không hưởng lương liên tục từ 01 (một) tháng trở lên;

d) Thời gian nghỉ ốm đau, thai sản hưởng trợ cấp bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội;

đ) Thời gian bị đình chỉ công tác hoặc đình chỉ làm nhiệm vụ khí tượng thủy văn.

4. Phụ cấp ưu đãi theo nghề quy định tại Quyết định này được chi trả cùng kỳ lương hàng tháng và không dùng để tính đóng, hưởng chế độ bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế.

Điều 3. Nguồn kinh phí

1. Ngân sách nhà nước cấp kinh phí chi trả phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với cơ quan, đơn vị do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động hoặc tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động thường xuyên theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Nguồn kinh phí chi trả phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với cơ quan; đơn vị tự bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động thường xuyên do cơ quan, đơn vị chi trả từ nguồn kinh phí được sử dụng để thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2011 và thay thế Quyết định số 83/2006/QĐ-TTg ngày 17 tháng 4 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ ưu đãi nghề khí tượng thủy văn thuộc ngành Tài nguyên và Môi trường.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng